

Bắc Giang, ngày tháng 10 năm 2024

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Số: /GPXD

(Sử dụng cấp cho các công trình thuộc dự án)

1. Cấp cho: Công ty Cổ phần xây dựng Thành Đô Bắc Giang.

- Người đại diện: Ông Giáp Văn Đô Chức vụ: Tổng Giám đốc.

- Địa chỉ/trụ sở chính: Cụm công nghiệp, đường Cầu Cháy, xã Dĩnh Trì, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Địa chỉ liên hệ: Cụm công nghiệp, đường Cầu Cháy, xã Dĩnh Trì, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Số điện thoại: 0204.3686.369.

2. Được phép xây dựng các hạng mục công trình: San nền; đường giao thông; bãi đỗ xe; cấp nước, PCCC; thoát nước mưa; thoát nước thải; hệ thống cấp điện; hệ thống thông tin liên lạc; khuôn viên cây xanh, ga trung chuyển rác thuộc dự án Khu đô thị số 2, 3 cạnh Trường Cao đẳng Nghề công nghệ Việt Hàn, trên diện tích sử dụng đất của dự án 103.547,2m² được UBND tỉnh Bắc Giang giao cho chủ đầu tư để thực hiện dự án tại Quyết định số 757/QĐ-UBND ngày 31/7/2024 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất cho Công ty Cổ phần xây dựng Thành Đô Bắc Giang để thực hiện dự án Khu đô thị số 2, 3 cạnh Trường Cao đẳng Nghề công nghệ Việt Hàn, xã Dĩnh Trì, thành phố Bắc Giang.

- Vị trí xây dựng: Xã Dĩnh Trì, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Đơn vị thẩm định thiết kế cơ sở: Sở Xây dựng Bắc Giang thẩm định theo Văn bản số 2265/SXD-PTĐT ngày 12/7/2024.

- Theo thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở được lập:

+ Công ty TNHH Kiến trúc và quy hoạch Đông Dương: Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BAG-00006190 do Sở xây dựng tỉnh Bắc Giang cấp ngày 06/11/2018, phạm vi hoạt động xây dựng: Thiết kế hạ tầng kỹ thuật, giao thông, công nghiệp, hạng III; Chứng chỉ số BAG-00006190 do Sở xây dựng tỉnh Bắc Giang cấp ngày 21/02/2023, phạm vi hoạt động xây dựng: Thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật hạng II; Thiết kế công trình Đường dây và TBA hạng II. Có giấy phép hoạt động điện lực số 08.23/GP-SCT do Sở Công thương Bắc Giang ngày cấp 08/3/2023;

+ Công ty TNHH PCCC & CNCH Toàn Cầu lập thiết kế hạng mục phòng cháy chữa cháy. Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy số 855/GXN-PCCC do Phòng cảnh sát PCCC và CNCH - Công an tỉnh Bắc Giang cấp ngày 03/8/2017.

+ Chủ nhiệm dự án: KT. Nguyễn Tiến Việt có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BXD-00124347 do Cục Quản lý hoạt động xây dựng- Bộ Xây dựng cấp ngày 10/11/2021;

+ Chủ trì thiết kế giao thông, san nền: KS. Bùi Thanh Quang có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BXD-00113317 do Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng cấp ngày 10/11/2021, Lĩnh vực hành nghề: Thiết kế xây dựng công trình giao thông hạng I;

+ Chủ trì thiết kế cấp, thoát nước: KS. Nguyễn Văn Giang có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số CTN-00008235 do Hội cấp thoát nước Việt Nam cấp ngày 04/3/2020, Lĩnh vực hành nghề: Thiết kế cấp - thoát nước công trình hạng II;

+ Chủ trì thiết kế cấp điện: KS. Nguyễn Văn Tiềm có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BXD-00124349 do Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng cấp ngày 10/11/2021, Lĩnh vực hành nghề: Thiết kế cơ – điện công trình hạng I;

+ Chủ trì thiết kế hạng mục phòng cháy chữa cháy: KS. Phạm Đức Dũng có chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy số 0003/2024/PCCC – BAG do Phòng cảnh sát PCCC&CNCH- Công an tỉnh Bắc Giang cấp ngày 29/07/2024.

- Đơn vị tư vấn thẩm tra thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở (Báo cáo kết quả thẩm tra số 18/BCTTr-TTKĐ ngày 01/10/2024):

+ Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình xây dựng Bắc Giang: Chứng chỉ năng lực số BAG-00002054 do Sở Xây dựng Bắc Giang cấp ngày 10/6/2022, Giấy phép hoạt động điện lực số 003/GP-SCT do Sở Công thương Bắc Giang cấp ngày 22/10/2019.

+ Chủ nhiệm, chủ trì thẩm tra cấp điện, TTLL: KS. Đỗ Văn Huy có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BAG-00049348 do Sở Xây dựng Bắc Giang cấp ngày 23/11/2021, lĩnh vực hành nghề: Thiết kế xây dựng công trình đường dây điện và trạm biến áp;

+ Chủ trì thẩm tra giao thông, san nền: KS. Nguyễn Văn Hồng Ngọc có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BAG-00125414 do Sở Xây dựng Bắc Giang cấp ngày 23/11/2021, lĩnh vực hành nghề: Thiết kế xây dựng công trình giao thông đường bộ, hạng III;

+ Chủ trì thẩm tra cấp, thoát nước: KS. Nguyễn Văn Thịnh, có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BAG-00029780 do Sở Xây dựng Bắc Giang cấp ngày 06/6/2023, lĩnh vực hành nghề: Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật (cấp, thoát nước), hạng II.

- Gồm các nội dung sau:

2.1. San nền:

San nền các lô đất xây dựng công trình của dự án theo quy hoạch chi tiết được phê duyệt trong phạm vi ranh giới đất được giao; cao độ san nền tuân thủ

theo quy hoạch chi tiết xây dựng được duyệt, phù hợp với các khu vực lân cận; độ chặt san nền $K \geq 0,85$, độ dốc san nền đảm bảo thoát nước tự chảy với hướng dốc về phía các tuyến đường giao thông bao quanh lô đất.

2.2. Đường giao thông:

Cấp phép các tuyến đường giao thông theo thiết kế được phê duyệt nằm trong phạm vi ranh giới đất được giao gồm: lòng đường, rãnh biên, vỉa hè, cây xanh trên vỉa hè, an toàn giao thông cụ thể như sau:

- Tuyến 10A: Mặt cắt ngang (mặt cắt 3-3): Lộ giới đường rộng 18m, lòng đường rộng 8m, hè đường 2 bên rộng $2 \times 5\text{m} = 10\text{m}$.

- Tuyến 11: Mặt cắt ngang (mặt cắt 3-3): Lòng đường rộng 9m, hè đường 2 bên rộng $2 \times 6\text{m} = 12\text{m}$.

- Tuyến 12: Mặt cắt ngang (mặt cắt 2-2): Lộ giới đường rộng 21,0m, lòng đường rộng 9,0m, hè đường 2 bên rộng $2 \times 6\text{m} = 12\text{m}$.

- Tuyến 13: Mặt cắt ngang (mặt cắt 5-5): Lộ giới đường rộng 21,0m, lòng đường rộng 10m, giải phân cách giữa rộng 1,0m, hè đường 2 bên rộng $2 \times 5\text{m} = 10\text{m}$.

- Tuyến 14: Mặt cắt ngang (mặt cắt 3-3): Lộ giới đường rộng 18m, lòng đường rộng 8m, hè đường 2 bên rộng $2 \times 5\text{m} = 10\text{m}$.

- Tuyến 15: Mặt cắt ngang (mặt cắt 3-3): Lộ giới đường rộng 18m, lòng đường rộng 8m, hè đường 2 bên rộng $2 \times 5\text{m} = 10\text{m}$.

- Tuyến 16: Mặt cắt ngang (mặt cắt 3-3): Lộ giới đường rộng 18m, lòng đường rộng 8m, hè đường 2 bên rộng $2 \times 5\text{m} = 10\text{m}$.

- Tuyến 17: Mặt cắt ngang (mặt cắt 3-3): Lộ giới đường rộng 18m, lòng đường rộng 8m, hè đường 2 bên rộng $2 \times 5\text{m} = 10\text{m}$.

- Tuyến 18: Mặt cắt ngang (mặt cắt 4-4): Lộ giới đường rộng từ 15,49m đến 18,21m, lòng đường rộng 7m, hè đường phía bên trái rộng 5m, hè đường phía bên phải rộng từ 3,49m đến 6,21m.

- Tuyến QL31: Mặt cắt ngang (mặt cắt A-A): Lòng đường cạp, mở rộng với Quốc lộ 31 rộng từ 9,85m đến 11,78m; lòng đường gom rộng 7,0m; dải phân cách giữa lòng đường chính Quốc lộ 31 và đường gom rộng 2,0m; hè đường phía bên phải rộng 5m.

- Các nút giao giữa các tuyến đường trong phạm vi ranh giới đất được giao.

- Độ dốc ngang mặt đường các tuyến $i = 2\%$; độ dốc ngang hè đường $i = 1,5\%$. Bố trí rãnh biên thu nước rộng $B = 0,25\text{m}$, bó vỉa vát để vuốt nối giữa mặt đường và vỉa hè.

2.3. Bãi đỗ xe: gồm 03 Bãi đỗ xe có diện tích 6.459,5m², kết cấu bê tông nhựa có cấu tạo: bê tông nhựa chặt 12,5 dày 7cm, tưới nhựa thấm bám tiêu chuẩn 1,0kg/m²; cấp phối đá dăm loại I dày 16cm; cấp phối đá dăm loại II dày 18cm.

2.4. Cấp nước và PCCC:

- Hệ thống đường ống phân phối sử dụng ống HDPE D110, tuyến ống dịch vụ ống HDPE D50-D75 chạy dọc vỉa hè các tuyến đường.

- Cấp nước phòng cháy, chữa cháy: Hạng cấp nước cứu hỏa được đầu nối vào mạng lưới cấp nước phân phối HDPE D110. Các hạng cứu hỏa được bố trí trên hè của các tuyến đường, khoảng cách giữa các trụ cứu hỏa đảm bảo yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy.

Các tuyến ống cấp nước cụ thể thực hiện theo thiết kế được phê duyệt nằm trong phạm vi ranh giới đất được giao.

2.5. Thoát nước mưa:

- Hệ thống thoát nước mưa: Gồm hệ thống công tròn BTCT và hồ thu, hồ thăm đặt ngầm dưới hè. Tuyến công thoát nước sử dụng công tròn BTCT đúc sẵn đường kính từ D600mm đến D800mm, kết hợp mương hộp B1500 BTCT đúc sẵn và các công thu nước qua đường là công tròn BTCT đúc sẵn đường kính D400mm. Độ sâu chôn công cách mặt đường tối thiểu là 0,5m-0,7m (tính từ cao độ mặt đường đến đỉnh công) và độ sâu chôn công cách mặt hè tối thiểu là 0,3-0,5m (tính từ cao độ mặt hè đến đỉnh công).

- Tuyến công D1250 trên đường QL31 phía Bắc dự án theo Quy hoạch phân khu 2, đô thị Bắc Giang được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 603/QĐ-UBND ngày 27/06/2024;

- Tuyến mương xây hoàn trả B=1000mm theo Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 08/05/2020 của UBND thành phố Bắc Giang.

- Hồ thu nước được bố trí cách nhau trung bình khoảng 30m/hố. Kết cấu hố ga BTCT mác 250, bản đáy BTCT mác 250, đáy đệm đá dăm 2x4cm dày 10cm, song chắn rác sử dụng loại composite có kích thước khung là 960x530x80mm, tải 25T thu nước mặt đường

- Hồ ga được bố trí cách nhau trung bình khoảng 30m/hố. Các hố ga đổ bê tông cốt thép toàn khối mác 250, lót móng 10cm bằng BTXM mác 150 đá 2x4cm. Nắp thăm bằng Composite, tải trọng 125KN đối với nắp ga trên vỉa hè, tải trọng 400KN đối với nắp ga dưới đường.

Các tuyến ống thoát nước mưa cụ thể thực hiện theo thiết kế được phê duyệt nằm trong phạm vi ranh giới đất được giao.

2.6. Thoát nước thải:

- Hệ thống thoát nước thải: Gồm hệ thống công HDPE và hố ga thoát nước thải đặt ngầm dưới hè. Tuyến công thoát nước thải sử dụng hệ thống công HDPE D300 chạy dọc sau nhà, sau đó thu về tuyến công HDPE D300 đặt ngầm dưới hè đường và đầu nối vào hệ thống thoát nước thải của thành phố tại các điểm theo văn bản chấp thuận đầu nối thoát nước thải.

- Hố ga thoát nước thải được đổ BTCT mác 250, phía dưới đáy hố ga lớp bê tông lót mác 150 đá 2x4 dày 10cm; nắp hố ga sử dụng tấm composite.

Các tuyến ống thoát nước thải cụ thể thực hiện theo thiết kế được phê duyệt nằm trong phạm vi ranh giới đất được giao.

2.7. Hệ thống cấp điện:

- Phần dịch chuyển: Dịch chuyển tuyến đường dây 35kV nhánh Việt Hàn lộ 378 E7.1; dịch chuyển Trạm biến áp Trại Nội và tuyến đường dây hạ thế 0,4kV sau Trạm biến áp Trại Nội di chuyển.

- Điện trung thế gồm các nội dung: Điểm đầu nối lưới điện trung áp là cột điện số 19G/378 E7.1 trên đường dây 35kV lộ 378 E7.1; cấp điện trung thế của dự án sử dụng Cấp ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W-3x240mm²-40,5kV.

- Trạm biến áp: Xây dựng 01 trạm biến áp trạm biến áp T2 công suất (2x560)kVA-35(22)/0,4kV.

- Điện hạ thế (cấp điện 0,4kV) gồm: Đường dây cấp điện hạ thế, các tủ công tơ. Các tủ công tơ kích thước 1400x700x450mm đặt tại các vị trí cắt dây các lô đất liền kề hoặc phía sau các lô đất liền kề; Cấp điện hạ thế sử dụng cáp điện có thông số kỹ thuật 0,6/1kV Cu/XLPE/PVC/DSTA có các tiết diện theo thiết kế đảm bảo phụ tải tính toán đi trong ống nhựa gân xoắn HDPE và chôn ngầm đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.

- Cấp điện chiếu sáng trên các tuyến đường giao thông gồm các nội dung: Các cột đèn chiếu sáng có chiều cao H=9m, khoảng cách trung bình giữa các cột đèn từ 30~35m/cột; đèn Led sử dụng loại có công suất 120W; cấp điện chiếu sáng đi ngầm có thông số kỹ thuật 0,6/1kV Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4x10mm².

Các tuyến đường điện cụ thể thực hiện theo thiết kế được phê duyệt nằm trong phạm vi ranh giới đất được giao.

2.8. Hệ thống thông tin liên lạc:

- Gồm hệ thống các đường ống luồn cáp, bả cáp, ganivo chờ sẵn phục vụ cho các đơn vị cung cấp dịch vụ thông tin liên lạc. Đường ống trục chính sử dụng ống nhựa u.PVC D110 chạy dọc theo vỉa hè đường dự án; đường ống dịch vụ sử dụng ống u.PVC D61 được thiết kế đi sau 2 dây nhà và đi trong hào kỹ thuật, một phần đi trên vỉa hè.

Các tuyến đường thông tin liên lạc cụ thể thực hiện theo thiết kế được phê duyệt nằm trong phạm vi ranh giới đất được giao.

2.9. Khuôn viên cây xanh, ga trung chuyển rác:

- Xây dựng khuôn viên cây xanh theo thiết kế và quy hoạch chi tiết xây dựng được phê duyệt với tổng diện tích đất 21.291,2m² (Khu số 2: các khu cây xanh kí hiệu CX1, CX2 và CX6; Khu số 3: các khu cây xanh kí hiệu CX1 đến CX4). Các khu khuôn viên cây xanh thiết kế bao gồm: hệ thống đường dạo, thảm cỏ, cây bụi, cây hoa, cây bóng mát, hệ thống điện chiếu sáng cảnh quan và hệ thống cấp, thoát nước đồng bộ. Hệ thống sân và đường dạo trong các khu khuôn viên cây xanh được lát gạch terrazzo.

- Ga trung chuyển rác gồm 2 ga: Ga rác Khu 2 thuộc ô đất ký hiệu HTKT có diện tích 327,6m²; Ga rác khu 3 thuộc ô đất ký hiệu HTKT có diện tích 478,2m². Kết cấu bê tông xi măng mác 200, dày 20cm phía dưới là lớp cấp phối

đá dăm loại 2, dày 15cm. Xây tường ngăn xung quanh khu vực ga rác đảm bảo vệ sinh môi trường.

(Chi tiết theo bản vẽ được cấp phép xây dựng)

3. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Quyết định số 757/QĐ-UBND ngày 31/7/2024 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất cho Công ty Cổ phần xây dựng Thành Đô Bắc Giang để thực hiện dự án Khu đô thị số 2, 3 cạnh Trường Cao đẳng Nghề công nghệ Việt Hàn, xã Dĩnh Trì, thành phố Bắc Giang.

4. Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng./.

Nơi nhận:

- Công ty Cổ phần xây dựng Thành Đô Bắc Giang (Chủ đầu tư);
- UBND thành phố Bắc Giang;
- Đội Q.lý T.tự GTXD&MT thành phố Bắc Giang (quản lý, theo dõi, giám sát thực hiện);
- UBND xã Dĩnh Trì;
- Trang thông tin điện tử của Sở Xây dựng;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: MC, VT, TTr, GDCL, QLND_{Dũng}.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Nghĩa

